

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **378/2023/HSST**

Ngày: 21/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN – TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Lành và bà Nguyễn Thị Kim Thu

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Tuyền – Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Thái Nguyên tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 358/2023/TLST-HS ngày 20/11/2023 theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 365/2023/QĐXXST-HS ngày 04/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình C** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1976

Nơi ĐKKHTT: Tổ 4, phường Tân Long thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái
Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc Kinh; tôn giáo:
Không; nghề nghiệp: Không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính
quyền): không; con ông Vũ T(đã chết) và bà Nguyễn Thị Th(đã chết); gia đình có
06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; vợ: Ma Quỳnh L, sinh năm 1975 (đã ly hôn);
con: Chưa có.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Tại bản án số 73/HSPT ngày 20/02/1997, Tòa án nhân dân tỉnh
Thái Nguyên quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm hình sự số 498 ngày
28/12/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Vũ Đình C 03
năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày
30/12/1998, chấp hành xong án phí tháng 5/2005. Chưa thi hành xong phần bồi
thường thiệt hại cho bị hại.

- Nhân thân: + Tại Bản án số 163 ngày 03/8/1993, Tòa án nhân dân thành
phố Thái Nguyên xử phạt Vũ Đình C 09 tháng tù giam về tội “Tổ chức dùng chất
ma túy” và 200.000 đồng xung quỹ nhà nước, án phí 15.000 đồng. Chấp hành xong

hình phạt tù ngày 19/01/1994, Chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung vào tháng 6 năm 2006.

+ Tại bản án số 236 ngày 16/6/2005 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt Vũ Đình C 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và án phí 50.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2008. Chấp hành xong án phí ngày 09/01/2006.

+ Tại bản án số 127 ngày 14/6/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt C 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và án phí 200.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2017. Chấp hành xong án phí ngày 29/9/2010.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2023). (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1979; địa chỉ: TDP Gia Bầy, P. Đồng Bầm, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (có đơn xin vắng mặt).

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/8/2023, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên đang tuần tra kiểm soát tại khu vực thuộc tổ 1 phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện một người đàn ông đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai họ tên là Vũ Đình C và tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi quần phía sau bên phải đang mặc 01 gói được cuộn bằng băng dính màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa cục chất bột màu trắng. C khai nhận đây là ma túy Heroine vừa mua để mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, thu giữ vật chứng theo quy định. Tạm giữ của C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất nghi ma túy thu giữ của C: Toàn bộ số cục chất bột màu trắng có khối lượng 3,732 gam, lấy toàn bộ số cục chất bột màu trắng đưa vào phong bì niêm phong ký hiệu C1 gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1032/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Các cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017) và Nghị định số 57/2022- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định về các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng thu giữ ban đầu là **3,732 gam**.

Hồi 08 giờ 10 phút ngày 15/8/2023, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét chỗ ở của Vũ Đình C tại tổ 04, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, kết quả. Phát hiện 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Picket Scale thu giữ tại kệ bàn tivi.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 15/8/2023, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thế H (sinh năm 1979, HKTT: Tổ dân phố Gia Bảy, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên) tại tổ dân phố Gia Bảy, phường Đồng Bẩm, kết quả. Không phát hiện thu giữ gì.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đình C khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/8/2023, C sử dụng điện thoại di động gần số thuê bao 0184.821 562 gọi điện đến số thuê bao 0879 887.152 của Nguyễn Thế H mục đích để hỏi mua ma túy về bán kiếm lời, H đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, C bắt xe taxi đi từ nhà xuống nhà H tại tổ dân phố Gia Bảy, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, đến nơi C đứng đợi ở ngoài cửa, sau đó H đi ra và bán cho C 01 gói ma túy Heroine bọc bằng túi nilon màu trắng và bên ngoài cuộn băng dính màu đen với giá 2.800.000 đồng. Mua xong C cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi bắt xe taxi đi về khu vực đường Mỏ Bạch thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên mục đích để bán kiếm lời. Khi đang đứng đợi khách đến hỏi mua ma túy thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Vũ Đình C phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ.

Vật chứng vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2; 01 bì niêm phong ký hiệu K bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 358475772756625, số IMEI 2: 359111892756620; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket Scale. Số tiền 400.000 đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và lưu hành. Hiện các vật chứng trên được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 360/CT- VKSTPTN, ngày 19/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Đình C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên

quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” ; đề nghị áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Vũ Đình C từ 5 năm 6 tháng đến 06 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 05 triệu đến 10 triệu đồng.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket Scale.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 358475772756625, số IMEI 2:359111892756620 đã qua sử dụng, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội

+ Tạm giữ để thi hành án số tiền 400.000 đồng của bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Đình Chiế tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/8/2023, tại khu vực tổ 01, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, Vũ Đình C đã có hành vi tàng trữ 3.732 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời, trong lúc C đang đợi khách đến để hỏi mua ma túy thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật

chúng. Hành vi nêu trên của C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có mục đích lợi nhuận, thu lời bất chính. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nội dung Điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do lợi nhuận bị cáo C đã có hành vi mua ma túy mục đích để bán kiếm lời. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, bị xét xử nhiều lần về các tội có liên quan đến ma túy, có 01 tiền án: Tại bản án số 73/HSPT ngày 20/02/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm hình sự số 498 ngày 28/12/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Vũ Đình C 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 30/12/1998, chấp hành xong án phí tháng 5/2005. Chưa thi hành xong phần bồi thường thiệt hại cho bị hại, bản án này bị cáo chưa được xóa án tích, nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề xuất là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket Scale.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 358475772756625, số IMEI 2:359111892756620 đã qua sử dụng, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Về số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai số tiền trên không phải từ việc bán ma túy mà có nên cần tạm giữ số tiền trên để thi hành án đối với bị cáo.

[8]. Các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy thu giữ, C khai mua của anh Nguyễn Thế H tại TDP Gia Bầy, phường Đồng Bầm, thành phố Thái. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành cho C nhận dạng và đối chất với H NH H khai không bán ma túy cho C nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[9]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình C: **05** năm **06** tháng (năm năm sáu tháng) tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/8/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo C số tiền 5.000.000đ(Năm triệu) đồng.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Đình C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu C1, bì niêm phong chứa 3,716 gam mẫu C1 và vỏ bao gói mẫu C1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu C2, bì niêm phong chứa bì niêm phong ban đầu.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 358475772756625, số IMEI 2:359111892756620, điện thoại cũ đã qua sử dụng(được đựng trong bì niêm phong ký hiệu K), do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tạm giữ số tiền 400.000đ(Bốn trăm nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án(theo ủy nhiệm chi số 63 ngày 30/11/2023)

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 60 ngày 19/12/2023).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước;

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**TAND TP. THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 05 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....ngày tháng năm 2018

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Huy

2. Bà Bùi Diễm Hạnh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 192/2018/TLST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Tổ Loan, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1977.

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKNKTT : Tổ 12, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: Tổ 32, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên.

2. Họ và tên: Nguyễn Duy H, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1999

Tên gọi khác : Không

Nơi ĐKNKTT: Xóm bằng Ninh, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tổ Loan, Nguyễn Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tổ Loan: 15 (Mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/01/2018. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H: 12 (Mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/01/2018. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam các bị cáo Nguyễn Thị Tổ Loan, Nguyễn Duy H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy : 03 bì niêm phong theo quy định, ký hiệu L, L2, L3; 01 cân điện tử màu đen, nhãn hiệu POCKETSCALE; 20 túi nilon màu trắng chưa qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, số Imei 1: 354877082164628, Imei 2: 354877082164636, kèm theo 02 sim điện thoại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng, số Imei: 235415/02/160125/9, kèm theo 01 sim điện thoại;

+ Tạm giữ số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của bị cáo Loan để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 232 ngày 20/4/2018, Ủy nhiệm chi số 47 ngày 12/4/2018)

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày tháng năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, vật chứng thu giữ.
(BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là: 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý, sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng NH trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Trần Phi Hùng về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trung Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B40 và 01 bó lưới sắt B40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL

- UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

-

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu